

LMS TUAN 24

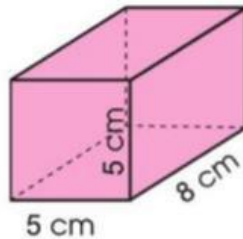
Câu 1: Muốn tính thể tích hình hộp chữ nhật, ta lấy:

- A. Chiều dài nhân với chiều rộng rồi nhân với chiều cao (cùng một đơn vị đo).
- B. Chiều dài cộng với chiều rộng rồi nhân với chiều cao (cùng đơn vị đo).
- C. Chiều dài nhân với chiều rộng rồi chia cho chiều cao (cùng đơn vị đo).
- D. Chiều dài cộng với chiều rộng rồi trừ đi chiều cao (cùng đơn vị đo).

Câu 2: Hình hộp chữ nhật có V là thể tích; a, b, c lần lượt là chiều dài, chiều rộng và chiều cao. Khi đó:

- A. $V = (a + b) \times c$.
- B. $V = a \times b \times c$.
- C. $V = (a - b) \times c$.
- D. $V = (a + b) : c$.

Câu 3: Cho hình hộp chữ nhật có các kích thước như sau (hình vẽ).



Thể tích của hộp chữ nhật là:

- A. 65 cm^2 .
- B. 65 cm^3 .
- C. 200 cm^2 .
- D. 200 cm^3 .

Câu 4: Cho hình hộp chữ nhật có các kích thước như sau (hình vẽ).



Thể tích của hộp chữ nhật là:

- A. 240 m^3 .

- B. 400 m^3 .
- C. 480 m^3 .
- D. 600 m^3 .

Câu 5: Hồng có một thùng xốp trồng rau dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 30 cm, chiều rộng 15 cm và chiều cao 8 cm. Hồng muốn cho đất vào thùng xốp để trồng rau, biết lượng đất cho vào bằng $\frac{3}{4}$ thùng xốp. Lượng đất cần cho vào 6 thùng xốp là bao nhiêu mét khối?



- A. $16,2 \text{ m}^3$.
- B. $1,62 \text{ m}^3$.
- C. $0,162 \text{ m}^3$.
- D. $0,0162 \text{ m}^3$.

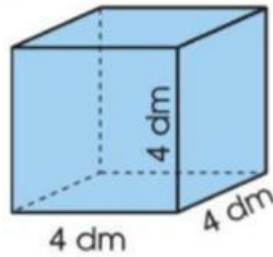
Câu 6: Cho hình lập phương có V là thể tích, cạnh bằng a. Khi đó:

- A. $V = a \times 3$.
- B. $V = a + a + a$.
- C. $V = a \times a \times a$.
- D. $V = a \times a \times 2$.

Câu 7: Khẳng định nào sau đây **đúng**?

- A. Muốn tính thể tích hình lập phương ta lấy cạnh nhân cạnh rồi nhân với 2.
- B. Muốn tính thể tích hình lập phương ta lấy cạnh nhân cạnh rồi nhân với cạnh.
- C. Muốn tính thể tích hình lập phương ta tính tổng hai cạnh nhân với 2
- D. Muốn tính thể tích hình lập phương ta lấy cạnh nhân với cạnh rồi chia cho 2.

Câu 8: Cho hình lập phương có kích thước sau:



Thể tích hình lập phương là:

- A. 96 dm^3 .
- B. 64 dm^3 .
- C. 32 dm^3 .
- D. 12 dm^3 .

Câu 9: Một khối rubik có dạng hình lập phương cạnh $0,8 \text{ dm}$. Thể tích khối rubik đó là:

- A. $0,712 \text{ dm}^3$.
- B. $0,612 \text{ dm}^3$.
- C. $0,512 \text{ dm}^3$.
- D. $0,412 \text{ dm}^3$.

Câu 10: Ngăn trên cùng của một tủ lạnh có dạng hình lập phương. Mẹ xếp 5 hộp thực phẩm như nhau dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 15 cm , chiều rộng 12 cm và chiều cao 10 cm . Biết thể tích phần còn trống của ngăn là 55 dm^3 .

a: Thể tích 5 hộp thực phẩm là:

- A. $27\,000 \text{ cm}^3$.
- B. $18\,000 \text{ cm}^3$.
- C. $9\,000 \text{ cm}^3$.
- D. $3\,000 \text{ cm}^3$.

b: 5 hộp thực phẩm chiếm bao nhiêu phần trăm thể tích ngăn trên của tủ lạnh?

- A. $14,0625\%$.
- B. $24,0625\%$.
- C. $34,0625\%$.
- D. $44,0625\%$.